TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2025/DS-ST

Ngày: 09-12-2025

"V/v Tranh chấp vay tài sản".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tấn Phước

2. Ông Huỳnh Tài Em

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân Khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 209/2025/TLST- DS ngày 29 tháng 05 năm 2025 về " *Tranh chấp vay tài sản",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2025/QĐXX-ST ngày 23 tháng 10 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2025/QĐST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Bá P, sinh năm 1991 (Căn cước công dân số 07909103XXXX, cấp ngày 10/07/2021).

Địa chỉ: B5.05 L, Chung cư M, Phường C, quận B, thành phố Hồ Chí Minh (nay là B5.05 L, Chung cư M, Phường G, thành phố Hồ Chí Minh).

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Ngô Thị Phương Q, sinh năm 2002 (Căn cước công dân số 07930201XXX, cấp ngày 22/11/2021).

Địa chỉ: B Đường E, ấp X, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh (nay là 25 Đường E, ấp X, xã N, thành phố Hồ Chí Minh).

(Theo Hợp đồng ủy quyền đề ngày 22/04/2025).

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Chí H, sinh năm 1982 (Căn cước công dân số 0950820XXXX, cấp ngày 23/02/2021).

Địa chỉ: Ấp L, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

(Nay là ấp L, xã H, tỉnh Cà Mau).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 04 năm 2025, tại bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án – nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Ngô Thị Phương Q trình bày:

Trước đây, do có nhu cầu thuê xe ô tô để chạy dịch vụ, nên ông Trần Bá P có lên các trang mạng xã hội để tìm thuê xe thì quen biết với ông Huỳnh Chí H. Ông H báo với ông Trần Bá P có cho thuê xe Vios biển số 51H-77473, yêu cầu ông Trần Bá P phải cọc tiền xe trước cho ông H để ông H chuyển từ xe biển màu trắng sang biển màu vàng để chạy dịch vụ với số tiền là 7.500.000 *(bảy triệu năm trăm nghìn)* đồng. Ông Trần Bá P đồng ý, nên ngày 23/10/2024, ông Trần Bá P đã chuyển khoản cho ông H số tiền nêu trên với nội dung chuyển khoản: TRAN BA PHI CHUYEN KHOAN DAT COC THUE XE (sao kê Ngân hàng thể hiện ngày 24/10/2024 do hệ thống Ngân hàng cập nhật chậm).

Ông Trần Bá P đã chuyển tiền từ tài khoản Ngân hàng của mình với S tài khoản: 2160635XX, tên chủ tài khoản: TRAN BA P của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á (A) thuộc Chi nhánh: A đến tài khoản của ông Huỳnh Chí H với Số tài khoản: 31112715XX, tên chủ tài khoản: HUYNH CHI H của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B). Tài khoản chuyển và nhận tiền của ông Trần Bá P và ông H được sử dụng trong suốt quá trình vay mượn.

Sau đó, ông H lại tiếp tục gọi cho ông Trần Bá P và nói ông Trần Bá P phải đặt cọc thêm tiền để ông H đóng tiền phạt, xử lý các giấy tờ. Nên ngày 26/10/2024, ông Trần Bá P đã chuyển khoản thêm cho ông H số tiền 7.500.000 *(bảy triệu năm trăm nghìn)* đồng để ông H xử lý tiền phạt xe, làm giấy tờ để cho ông Trần Bá P thuê xe với nội dung chuyển khoản: CK TT DU COC THUE XE 15TR (sao kê Ngân hàng thể hiện ngày 28/10/2024 do hệ thống Ngân hàng cập nhật chậm)

Tiếp đó, ông H lại liên lạc và yêu cầu ông Trần Bá P phải thanh toán trước cho ông H tiền xe 01 tháng. Nên ngày 29/10/2024, ông Trần Bá P đã chuyển khoản thêm cho ông H số tiền 9.000.000 *(chín triệu)* đồng với nội dung chuyển khoản: TRA TRUOC TIEN THUE XE THANG 11 NGAY 7-11-2024 NHAN XE. Và đến thời điểm này, ông Trần Bá P đã chuyển khoản cho ông H tổng cộng là 24.000.000 *(hai mươi bốn triệu)* đồng và ông P vẫn chưa nhận được xe.

Đến ngày 28/11/2024, ông H liên lạc cho ông Trần Bá P báo rằng xe Vios bị trục trặc giấy tờ và đề nghị rằng ông H sẽ cầm cố chiếc xe ô tô Accent biển số 94E-00184 cho ông Trần Bá P thay vì thuê xe Vios vì chiếc xe Vios thỏa thuận lúc trước cũng đã cũ, nên ông H mới đề nghị chuyển từ xe Vios sang xe Accent, nhưng ông Trần Bá P phải chuyển khoản thêm cho ông H số tiền 6.000.000 đồng *(sáu triệu đồng)*để ông tiến hành việc tân trang cho chiếc xe Accent. Lúc này vì tin tưởng nên ông Trần Bá P đã chuyển khoản cho ông H thêm 6.000.000 đồng *(sáu triệu đồng)* nữa với nội dung chuyển khoản: TRAN BA P CHUYEN KHOAN THEM 6TR, 24TR DA CK TRUOC DU 30TR DE CO XE 110TR.

Tiếp đó, vào các ngày 03/12/2024 (chuyển khoản 2 lần) và ngày 05/12/2024, ông H liên lạc với ông Trần Bá P và mượn ông P tiền với lý do để làm ăn. Ông Trần Bá P đã tiếp tục chuyển khoản cho ông H mượn tổng số tiền của 03 lần này là 30.000.000 đồng *(ba mươi triệu đồng*) (mỗi lần 10.000.000 đồng), cụ thể:

- Ngày 03/12/2024, ông Trần Bá P chuyển khoản cho ông H với nội dung: PHI CK TIEN THE CHAP XE VOI TIEN CU 30TR LA CK TRUOC 40TR THE CHAP XE 110TR.

- Ngày 03/12/2024, ông Trần Bá P chuyển khoản cho ông H với nội dung: E PHI GUI THEM 10TR VOI 40TR DA CK LA 50TR COC XE THE CHAP XE 110TR (sao kê Ngân hàng thể hiện ngày 04/12/2024 do hệ thống Ngân hàng cập nhật chậm).

- Ngày 05/12/2024, ông P chuyển khoản cho ông H với nội dung: E PHI CK THEM 10TR MOI VOI 50TR CU LÀ 60TR COC TRUOC TIEN THE CHAP XE 110TR.

Đối với nội dung Đơn khởi kiện ngày 23/4/2025, ông Trần Bá P có trình bày rằng vào các ngày 03/12/2024, 04/12/2024 và 05/12/2024 ông H có liên lạc với ông Trần Bá P và mượn ông Trần Bá P tiền để làm ăn với tổng số tiền của 03 lần này là 30.000.000 đồng *(ba mươi triệu đồng*) (mỗi lần 10.000.000 đồng). Tuy nhiên, do thời gian đã lâu nên ông Trần Bá P có sự nhầm lẫn vào ngày chuyển tiền. Nay, ông Trần Bá P xác nhận rằng, đối với số tiền nêu trên, ông Trần Bá P đã chuyển khoản cho ông H mượn vào các ngày 03/12/2024 (chuyển khoản 2 lần) và ngày 05/12/2024.

Đến ngày 12/12/2024, ông Trần Bá P và ông H ký Hợp đồng cầm cố bằng giấy tay với nhau tại Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, ông Trần Bá P đã chuyển thêm cho ông H số tiền 50.000.000 đồng *(năm mươi triệu đồng)* với nội dung chuyển khoản: E CK CHO A HUY 50TR CONG 60TR DA CK TRUOC DO LA DU 110TR TIEN THE CHAP XE; cộng với số tiền lúc trước ông Trần Bá P chuyển cho ông H là 60.000.000 đồng *(sáu mươi triệu đồng)* thì tổng số tiền ông Trần Bá P đã chuyển cho ông H là 110.000.000 đồng *(một trăm mười triệu đồng*). Sau khi chuyển tiền thì ông Trần Bá P phát hiện ra là tên trên cà vẹt xe không phải tên của ông H mà là tên của người khác và ông H nói rằng là mẹ ông H. Ông Trần Bá P đã đề nghị ông H là mẹ ông H phải làm văn bản ủy quyền cho ông Trần Bá P để ông Trần Bá P có đầy đủ các giấy tờ hợp lệ để tiến hành việc chạy xe thì ông H đồng ý và hứa sẽ làm thủ tục ủy quyền. Cùng ngày, ông H đã bàn giao chiếc xe Accent biển số 94E-00184 cùng cà vẹt xe cho ông Trần Bá P chạy.

Sau đó, ngày 16/12/2024 ông H lại tiếp tục liên lạc và mượn ông Trần Bá P tiền với lý do để làm ăn. Ông Trần Bá P đồng ý và chuyển khoản cho ông H 10.000.000 đồng *(mười triệu đồng)* với nội dung chuyển khoản: CK THEM 10TR CONG VOI 110TR DA CK TRUOC LA 120TR TIEN THE CHAP XE HOI.

Ngày 19/12/2024, ông H gọi nói ông Trần Bá P đưa xe và cà vẹt lại cho ông để ông tiến hành đi làm giấy ủy quyền cho ông Trần Bá P. Nên ông Trần Bá P đã đưa xe và cà vẹt xe lại cho ông H tại quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, ông Trần Bá P đã giao xe và giấy tờ hết lại cho ông H và ông H vẫn còn nợ ông Trần Bá P số tiền 120.000.000 *(một trăm hai mươi triệu)* đồng. Vì lo lắng nên ông Trần Bá P đã yêu cầu ông H cùng ông P đến Văn phòng công chứng để ký kết Hợp đồng vay tiền với số tiền nêu trên thì ông H đồng ý.

Ngày 31/12/2024, tại Văn phòng C, ông Trần Bá P và ông Huỳnh Chí H đã ký kết với nhau Hợp đồng vay tiền với nội dung:

- Số tiền vay là 120.000.000 đồng *(một trăm hai mươi triệu đồng).*

- Trả nợ gốc được chia thành 02 đợt như sau:

+ Đợt 01, ông H phải trả cho ông Trần Bá P số tiền 60.000.000 đồng *(sáu mươi triệu đồng)*, từ ngày 10/01/2025 đến ngày 13/01/2025.

+ Đợt 02, ông H phải trả cho ông Trần Bá P số tiền 60.000.000 đồng *(sáu mươi triệu đồng)*, từ ngày 20/01/2025 đến ngày 23/01/2025.

- Vay không lãi suất.

Sau đó, đến ngày 13/01/2025, ông H chỉ chuyển trả lại cho ông P số tiền 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng)* với nội dung chuyển khoản: a gui truoc 20 t. Số tiền này không đúng với số tiền ông H phải thanh toán đợt 01 cho ông Trần Bá P nên ông P đã liên lạc với ông H yêu cầu trả đúng số tiền. Ông H nói sẽ cố gắng trả lại đủ tiền cho ông Trần Bá P nhưng chờ đợi vẫn không thấy. Tại thời điểm này, ông H còn nợ ông Trần Bá P số tiền là 100.000.000 đồng *(một trăm triệu đồng).*

Tiếp đó, ông H liên lạc và tiếp tục mượn tiền ông Trần Bá P nhiều lần, cụ thể như sau:

- Ngày 31/01/2025 lúc 16 giờ 06 phút, ông Trần Bá P chuyển cho ông H mượn số tiền 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng*) với nội dung chuyển khoản: TRAN BA PHI CHUYEN KHOAN *(đính kèm ảnh chụp màn hình số 01 và 02).*

Do lịch nghỉ Tết năm 2025 bắt đầu từ ngày 31/01/2025 đến hết ngày 02/02/2025, nên Ngân hàng của ông Trần Bá P (Ngân hàng Thương mại cổ phần Á) không làm việc. Nên đến ngày 03/02/2025, phía Ngân hàng mới làm việc lại thì mới thể hiện Sao kê là ngày 03/02/2025.

- Ngày 02/02/2025 vào lúc 19 giờ 28 phút, ông Trần Bá P chuyển cho ông H mượn số tiền 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng*) với nội dung chuyển khoản: CHO A MUON THEM 5TR LA 110 TR *(đính kèm ảnh chụp màn hình số 03, 04, 05, 06).* Do lịch nghỉ Tết năm 2025 bắt đầu từ ngày 31/01/2025 đến hết ngày 02/02/2025, nên Ngân hàng của ông Trần Bá P (Ngân hàng Thương mại cổ phần Á) không làm việc. Đến ngày 03/02/2025, phía Ngân hàng mới làm việc lại thì mới thể hiện Sao kê là ngày 03/02/2025.

Tại đơn khởi kiện ngày 23/4/2025, ông Trần Bá P có trình bày rằng số tiền chuyển khoản này là vào ngày 03/02/2025. Do sự việc đã lâu nên ông Trần Bá P có sự nhầm lẫn về ngày chuyển khoản. Nay ông Trần Bá P xác định số tiền này ông Trần Bá P chuyển khoản cho ông H là vào ngày 02/02/2025.

- Ngày 10/02/2025 vào lúc 18 giờ 35 phút, ông Trần Bá P chuyển cho ông H mượn số tiền 3.000.000 đồng *(ba triệu đồng)* với nội dung chuyển khoản: TRAN BA PHI CHUYEN KHOAN *(đính kèm ảnh chụp màn hình số 07, 08, 09).*

Tại đơn khởi kiện ngày 23/4/2025, ông Trần Bá P có trình bày rằng số tiền chuyển khoản này là vào ngày 11/02/2025. Do sự việc đã lâu nên ông Trần Bá P có sự nhầm lẫn về ngày chuyển khoản. Nay ông Trần Bá P xác định số tiền này ông Trần Bá P chuyển khoản cho ông H là vào ngày 10/02/2025.

- Ngày 20/02/2025 vào lúc 19 giờ 38 phút, ông Trần Bá P chuyển cho ông H mượn số tiền 2.000.000 đồng *(hai triệu đồng)* với nội dung chuyển khoản: TRAN BA PHI CHUYEN KHOAN *(đính kèm ảnh chụp màn hình số 10, 11, 12, 13 14, 15).*

Tại đơn khởi kiện ngày 23/4/2025, ông Trần Bá P có trình bày rằng số tiền chuyển khoản này là vào ngày 21/02/2025. Do sự việc đã lâu nên ông Trần Bá P có sự nhầm lẫn về ngày chuyển khoản. Nay ông Trần Bá P xác định số tiền này ông Trần Bá P chuyển khoản cho ông H là vào ngày 20/02/2025.

- Ngày 17/3/2025, ông Trần Bá P chuyển cho ông H mượn số tiền 2.000.000 đồng *(hai triệu đồng*) với nội dung chuyển khoản: CK THEM TRON 125TR NHA A. Sao kê Ngân hàng thể hiện ngày 18/03/2025 là do hệ thống Ngân hàng cập nhật chậm.

Đối với nội dung chuyển khoản trên, do ông Trần Bá P đã chuyển khoản cho ông H rất nhiều lần nên ông Trần Bá P có sự nhầm lẫn trong quá trình tính toán.

Số tiền mà ông Trần Bá P cho ông H mượn những lần này tổng cộng là 17.000.000 đồng *(mười bảy triệu đồng)* và lúc ông H mượn thì ông Trần Bá P không tính lãi.

Sau đó, ông Trần Bá P đã nhiều lần liên lạc với ông H yêu cầu ông H trả lại tiền cho ông Trần Bá P. Ngày 27/3/2025, ông H hứa qua tuần tức là ngày 31/3/2025 sẽ trả cho ông Trần Bá P *(đính kèm ảnh chụp màn hình số 18)* nhưng ông H không thực hiện, cố tình né tránh và không trả tiền cho ông Trần Bá P. Do đó, ông Trần Bá P đã nộp Đơn khởi kiện tại Tòa án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Nay, Ông Trần Bá P yêu cầu ông Huỳnh Chí H có nghĩa vụ trả cho ông Trần Bá P số tiền nợ gốc là 117.000.000 đồng (Một trăm mười bảy triệu đồng) và yêu cầu ông Huỳnh Chí H trả lãi suất đối với số tiền vay gốc 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), thời gian tính lãi suất là ngày 24/01/2025 đến ngày xét xử sơ thẩm. lãi suất yêu cầu là 10%/ năm. Ông Trần Bá P xin rút lại một

phần yêu cầu khởi kiện đối với việc ông Trần Bá P yêu cầu ông Huỳnh Chí H trả lãi suất đối với tiền nợ gốc 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) tính từ ngày 01/04/2025 đến ngày xét xử sơ thẩm là 17.000.000 đồng x 10 tháng 08 ngày x 0.83%/tháng = số tiền 1.448.624 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi bốn đồng) do số tiền nợ gốc 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) là số tiền bị đơn mượn nguyên đơn, nên nguyên đơn không yêu cầu tính lãi suất.

Đồng thời, ông Trần Bá P yêu cầu ông Huỳnh Chí H trả lãi suất chậm trả trong giai đoạn thi hành án. Ngoài ra, ông Trần Bá P không còn có yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn – ông Huỳnh Chí H: Ông Huỳnh Chí H không có lời trình bày tại Toà án, đồng thời, ông Huỳnh Chí H cũng không cung cấp cho Toà án tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu của ông Trần Bá P theo quy định của pháp luật. Tòa án cũng đã tiến hành tống đạt giấy triệu tập, thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của thủ tục tố tụng dân sự cho ông Huỳnh Chí H, nhưng ông Huỳnh Chí H không đến Tòa án, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Huỳnh Chí H.

* Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung đề xuất:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 463, Điều 466, Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Trần Bá P đối với ông Huỳnh Chí H về việc tranh chấp vay tài sản.

Buộc ông Huỳnh Chí H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Bá P số tiền tổng cộng là 125.714.990 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm mười bốn nghìn chín trăm chín mươi đồng), trong đó: Số tiền vốn gốc là 117.000.000 đồng (Một trăm mười bảy triệu đồng), lãi suất là 8.714.990 đồng (Tám triệu bảy trăm mười bốn nghìn chín trăm chín mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng N công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Bá P đòi ông Huỳnh Chí H trả số tiền lãi suất là 1.448.624 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi bốn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Chí H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, hoàn lại tiền án phí cho ông Trần Bá P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn là ông Trần Bá P khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Chí H trả số tiền còn nợ, căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Bị đơn là ông Huỳnh Chí H có nơi cư trú tại ấp L, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp L, xã H, tỉnh Cà Mau), nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Ngô Thị Phương Q có mặt; bị đơn là ông Huỳnh Chí H vắng mặt. Toà án nhân dân Khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau đã tiến hành tống đạt các thủ tục tố tụng dân sự cho ông H theo quy định để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án theo yêu cầu khởi kiện của ông Trần Bá P đối với ông Huỳnh Chí H theo quy định, nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Huỳnh Chí H.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu ông Huỳnh Chí H có nghĩa vụ thanh toán số tiền vốn gốc là 117.000.000 đồng (Một trăm mười bảy triệu đồng).

Xét thấy, tại phiên tòa bị đơn là ông Huỳnh Chí H vắng mặt không đến Tòa án tham dự phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn là ông Trần Bá P có cung cấp Hợp đồng vay tiền đề ngày 31/12/2024 được ký kết giữa ông Trần Bá P với ông Huỳnh Chí H tại trụ sở Văn phòng C (BL 09-12); Bảng kê giao dịch chuyển khoản từ số tài khoản của ông Trần Bá P đã chuyển tiền từ tài khoản Ngân hàng của ông P với Số tài khoản: 21606XXXX, tên chủ tài khoản: TRAN BA P của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á (A) thuộc Chi nhánh: A đến tài khoản của ông Huỳnh Chí H với Số tài khoản: 311127XXXX, tên chủ tài khoản: HUYNH CHI H của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B); Các ảnh chụp màn hình tin nhắn điện thoại giữa ông Trần Bá P với ông Huỳnh Chí H.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có văn bản gửi Ngân hàng TMCP Đ và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á cung cấp thông tin chủ sở hữu và sao kê tài khoản để phục vụ công tác xét xử. Ngân hàng TMCP Đ (BL 148-177) và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á (BL 138-146) có cung cấp sao kê giao dịch chuyển khoản số tài khoản của ông Trần Bá P đã chuyển tiền từ tài khoản Ngân hàng của ông P với Số tài khoản: 21606XXXX, tên chủ tài khoản: TRAN BA P của

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á (A) thuộc Chi nhánh: A đến tài khoản của ông Huỳnh Chí H với Số tài khoản: 311127XXXX, tên chủ tài khoản: HUYNH CHI H của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B). Đối chiếu với các sao kê giao dịch chuyển khoản do Ngân hàng cung cấp cho Tòa án phù hợp với bảng kê giao dịch chuyển khoản, các ảnh chụp màn hình tin nhắn điện thoại giữa ông Trần Bá P với ông Huỳnh Chí H do nguyên đơn cung cấp.

Từ những chứng cứ trên, có đủ căn cứ xác định việc ông Huỳnh Chí H có vay tiền của ông Trần Bá P là hoàn toàn có xảy ra trên thực tế. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các thủ tục tố tụng dân sự cho ông Huỳnh Chí H theo quy định, nhưng ông Huỳnh Chí H vẫn vắng mặt xuyên suốt quá trình giải quyết vụ án. Đồng thời, ông Huỳnh Chí H cũng không nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ và văn bản trình bày ý kiến phản đối của mình đối với yêu cầu của ông Trần Bá P. Do vậy, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy,việc vay mượn tiền giữa các bên trên cơ sở tự nguyện, việc này có xảy ra trên thực tế. Ông Huỳnh Chí H sau khi vay tiền đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông P đúng như thỏa thuận. Như vậy, ông Trần Bá P yêu cầu ông Huỳnh Chí H phải trả cho ông Trần Bá P số tiền nợ gốc là 117.000.000 đồng (Một trăm mười bảy triệu đồng) là có căn cứ. Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Trần Bá P. Do đó, buộc ông Huỳnh Chí H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Bá P số tiền nợ gốc là 117.000.000 đồng (Một trăm mười bảy triệu đồng)

[2.2] Đối với yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lãi suất đối với số tiền vay gốc 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), thời gian tính lãi suất là ngày 24/01/2025 đến ngày xét xử sơ thẩm. lãi suất yêu cầu là 10%/ năm.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Trần Bá P1 không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh là trong quá trình giao dịch vay, ông P và ông H có thỏa thuận trả lãi khi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Tuy nhiên, căn cứ vào Điều 357 Bộ luật dân sự để giải quyết, nội dung điều luật quy định: "1. *Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian châm trả. 2.Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này*".

Căn cứ vào khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự thì lãi suất được chấp nhận là 0,83 % /tháng. Như vậy, lãi suất được chấp nhận, cụ thể như sau:

* Đối với số tiền gốc 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng): Thời gian tính lãi từ ngày 24/01/2025 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 09/12/2025):

Số tiền 100.000.000 đồng x 10 tháng 15 ngày x 0.83%/tháng = 8.714.990 đồng (Tám triệu bảy trăm mười bốn nghìn chín trăm chín mươi đồng).

Như vậy, tính đến ngày xét xử sơ thẩm thì ông Huỳnh Chí H nợ ông Trần Bá P số tiền là 117.000.000 đồng + 8.714.990 đồng = 125.714.990 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm mười bốn nghìn chín trăm chín mươi đồng).

[2.3]. Tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Trần Bá P xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với việc ông Trần Bá P yêu cầu ông Huỳnh Chí H trả lãi suất đối với tiền nợ gốc 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) tính từ ngày 01/04/2025 đến ngày xét xử sơ thẩm là 17.000.000 đồng x 10 tháng 08 ngày x 0.83%/tháng = số tiền 1.448.624 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi bốn đồng) do số tiền nợ gốc 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) là số tiền bị đơn mượn nguyên đơn, nên nguyên đơn không yêu cầu tính lãi suất.

Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện trên của ông Trần Bá P là tự nguyện, nên căn cứ theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự: Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Bá P đòi ông Huỳnh Chí H trả số tiền lãi suất là 1.448.624 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi bốn đồng).

[3] Từ những phân tích trên, có đủ căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Bá P đối với ông Huỳnh Chí H: Buộc ông Huỳnh Chí H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Bá P số tiền tổng cộng là 125.714.990 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm mười bốn nghìn chín trăm chín mươi đồng), trong đó: Số tiền vốn gốc là 117.000.000 đồng (Một trăm mười bảy triệu đồng), lãi suất là 8.714.990 đồng (Tám triệu bảy trăm mười bốn nghìn chín trăm chín mươi đồng).

[4] Về án phí: Ông Huỳnh Chí H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Án phí sơ thẩm, Ông Huỳnh Chí H phải chịu nộp là 125.714.990 đồng x 5%= 6.285.749 đồng (Sáu triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm bốn mươi chín đồng).

Ông Trần Bá P đã dự nộp tạm ứng án phí sơ thẩm dân sự số tiền 2.997.000 đồng (Hai triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn đồng) tại biên lai thu số 0006158 ngày 29 tháng 05 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau được hoàn lại đủ số tiền 2.997.000 đồng (Hai triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

[5] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau là có căn cứ, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 463, Điều 466,

Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Bá P đối với ông Huỳnh Chí H về việc tranh chấp vay tài sản.

Buộc ông Huỳnh Chí H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Bá P số tiền tổng cộng là 125.714.990 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm mười bốn nghìn chín trăm chín mươi đồng), trong đó: Số tiền vốn gốc là 117.000.000 đồng (Một trăm mười bảy triệu đồng), lãi suất là 8.714.990 đồng (Mười triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi tám đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng N công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2/. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Bá P đòi ông Huỳnh Chí H trả số tiền lãi suất là 1.448.624 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi bốn đồng).

3/. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Huỳnh Chí H phải chịu nộp số tiền là 6.285.749 đồng (Sáu triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm bốn mươi chín đồng).

Ông Trần Bá P đã dự nộp tạm ứng án phí sơ thẩm dân sự số tiền 2.997.000 đồng (Hai triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn đồng) tại biên lai thu số 0006158 ngày 29 tháng 05 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau được hoàn lại đủ số tiền 2.997.000 đồng (Hai triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

4/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 7- Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 7- Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Thị Mỹ Xuyên